TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 14 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2025/DSST
Ngày: 27/8/2025.
V/v tranh chấp hợp đồng góp hụi.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bỉnh.
2. Ông Võ Văn Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Bích Trăm – Thư ký Tòa án Nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ tham gia phiên toà: Bà Lâm Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Vào ngày 27 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án Nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 163/2025/TLST-DS ngày 24 tháng 6 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng góp hụi" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2025/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 36/2025/QĐ-DS ngày 15/8/2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Tô Thị B, sinh năm: 1970. (có mặt)

Địa chỉ: ấp Đông Mỹ, thị trấn Ngã Sáu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. (ấp Đông Mỹ, xã Châu Thành, thành phố Cần Thơ)

- *Bị đơn:* Bà Lê Thị G, sinh năm: 1986. (có mặt)

Cùng địa chỉ: ấp Đông Mỹ, thị trấn Ngã Sáu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. (ấp Đông Mỹ, xã Châu Thành, thành phố Cần Thơ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28/4/2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Tô Thị B trình bày:

Vào ngày 09/4/2021 (âm lịch) nguyên đơn có mở 01 dây hụi, dây hụi 3.000.000 đồng, có 27 phần hụi, bị đơn tham gia 01 phần hụi. Ngày 30/11/2022 (âm lịch) nguyên đơn có mở 01 dây hụi, dây hụi 3.000.000 đồng, có 26 phần hụi,

bị đơn tham gia 01 phần hụi. Bị đơn đã hốt hết 02 dây hụi, nguyên đơn đã giao đủ tiền hụi cho bị đơn, các dây hụi này hiện nay đã mãn hụi. Khi mãn hụi nguyên đơn và bị đơn có kết nợ hụi, bị đơn còn thiếu nguyên đơn số tiền 81.000.000 đồng tiền hụi.

Bị đơn Lê Thị G trình bày: Bị đơn có tham gia hụi do nguyên đơn làm chủ hụi, dây hụi ngày 09/4/2021 (âm lịch) bị đơn tham gia 01 phần hụi trừ tiền đầu thảo bị đơn hốt được 57.300.000 đồng, dây hụi ngày 30/11/2022 (âm lịch) bị đơn tham gia 01 phần trừ tiền đầu thảo bị đơn hốt được 54.300.000 đồng. Hai dây hụi này đã mãn, bị đơn thừa nhận còn nợ nguyên đơn số tiền nợ hụi 81.000.000 đồng, nhưng yêu cầu được trả chung với chồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ trình bày quan điểm: Kể từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn có nghĩa vụ trả nợ hụi cho nguyên đơn số tiền 81.000.000 đồng. Về án phí dân sự sơ thẩm đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả việc hỏi, tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn yêu cầu bị đơn trả lại số tiền nợ hụi 81.000.000 đồng. Căn cứ Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng góp hụi. Do bị đơn có nơi cư trú tại ấp Đông Mỹ, thị trấn Ngã Sáu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang (ấp Đông Mỹ, xã Châu Thành, thành phố Cần Thơ), căn cứ Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang (Tòa án nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ) và được xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền nợ hụi 81.000.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn không có chứng cứ nào chứng minh cho việc bị đơn có thiếu nợ hụi nguyên đơn số tiền 81.000.000 đồng. Nhưng tại biên bản hòa giải ngày 30/5/2025 của Trung tâm hòa giải tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang (cũ) thì bà Lê Thị Giàu thừa nhận còn nợ bà Tô Thi Bé số tiền nợ hụi là 91.000.000 đồng,

và đồng ý trả số tiền nợ hụi, đây là chứng cứ không cần phải chứng minh theo Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ đơn khởi kiện ngày 28/4/2025 nguyên đơn chỉ khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ hụi là 81.000.000 đồng và nộp tạm ứng án phí cho số tiền khởi kiện. Tại biên bản ghi lời khai nguyên đơn, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ hụi là 91.000.000 đồng, biên bản hòa giải 30/5/2025 của Trung tâm hòa giải bị đơn cũng thừa nhận thiếu nợ hụi nguyên đơn là 91.000.000 đồng, căn cứ Điều 244 Bộ luật dân sự thì yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả 91.000.000 đồng tiền nợ hụi là vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu theo đơn khởi kiện ngày 28/4/2025. Hội đồng xét xử chỉ xem xét trong phạm vi yêu cầu khởi kiện nguyên đơn và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền nợ hụi là 81.000.000 đồng, tại phiên tòa hôm nay bị đơn cũng thừa nhận còn nợ nguyên đơn số tiền nợ hụi 81.000.000 đồng, nhưng yêu cầu trả cùng với chồng của bị đơn. Căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn trả nợ, căn cứ Điều 5, 288 Bộ luật tố tụng dân sự, việc yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm, quyền kháng cáo các đương sự thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 26, 35, 39, 147, 272, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Điều 468, 471 Bộ luật dân sự.

Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bà Lê Thị G có nghĩa vụ trả cho bà Tô Thị B số tiền nợ hụi 81.000.000 đồng (tám mươi mốt triệu đồng).

2/ Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3/ Án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu 4.050.000 đồng (bốn triệu không trăm năm mươi ngàn đồng) nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Nguyên đơn được nhận lại 2.025.000 đồng (hai triệu không trăm hai mươi

lăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003789 ngày 24/6/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, (Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ).

4/ Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5/ Trong trường hợp Bản án, Quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND khu vực 14, thành phố Cần Thơ;
- Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Nhân